

Số: /SKHCN-BCVT&CNTT
V/v góp ý Dự thảo Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030

Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2025

Kính gửi: Vụ Kinh tế số và Xã hội số

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3518/UBND-KGVX ngày 09/6/2025 về việc góp ý Dự thảo Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 (*triển khai Công văn số 2195/BKHCN-KTXHS ngày 07/6/2025*); Qua tổng hợp và nghiên cứu, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Chương trình nêu trên do Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và có một số góp ý, cụ thể:

- Tại phần V, nội dung 4. Lĩnh vực logistics, đề nghị điều chỉnh, cụ thể như sau:

Phát triển kinh tế số **trong** lĩnh vực logistics theo hướng **đẩy mạnh** ứng dụng công nghệ số nhằm tối ưu chi phí logistics toàn trình, **nâng cao hiệu quả kết nối và quản lý chuỗi cung ứng xuyên suốt từ** cảng biển, cửa khẩu, kho – bãi – **trung tâm phân phối đến tay** người tiêu dùng và ngược lại.

- Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

4.1. Chuyển đổi số logistics cảng biển

a) Xây dựng, **triển khai** và thúc đẩy sử dụng nền tảng quản trị, vận hành cảng biển số (nền tảng vận hành) cho **các loại hình cảng như** cảng container, cảng cạn (IDC/Depot), **nhằm** chuyển đổi hoạt động **khai thác, quản lý cảng** theo hướng **số hóa**, hiện đại và hiệu quả. **Nền tảng cần bảo đảm kết nối đồng bộ giữa doanh nghiệp khai thác cảng, hãng tàu, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, góp phần rút ngắn thời gian giao nhận hàng hóa và giảm chi phí logistics toàn trình.**

b) Phát triển và thúc đẩy sử dụng nền tảng dữ liệu số cảng biển, **kết nối các cảng biển trên toàn quốc nhằm hình thành kho dữ liệu logistics tập trung theo thời gian thực.** Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo **để phân tích**, khai thác dữ liệu, **nâng cao hiệu quả quản lý**, tối ưu hóa chi phí logistics, phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên dữ liệu, **đồng thời hỗ trợ** giải quyết các vấn đề liên ngành, liên cảng.

c) Triển khai thử nghiệm mô hình cảng liên kết (cảng mở) tại một số địa phương có tiềm **năng**, ứng dụng công nghệ số **nhằm** tăng cường **kết nối, hình thành cụm cảng đồng bộ, nâng cao năng lực khai thác tổng thể, sẵn sàng tiếp nhận tàu trọng tải lớn và từng bước phát triển cụm cảng trở thành cảng biển liên kết có quy mô và vai trò tầm khu vực, quốc tế.**

4.2. Chuyển đổi số logistics cửa khẩu

Xây dựng, **triển khai** và thúc đẩy sử dụng nền tảng quản trị, vận hành cửa khẩu số (nền tảng vận hành) cho các cửa khẩu, chuyển đổi hoạt động **quản lý và khai thác cửa khẩu** theo hướng hiện đại, **minh bạch và hiệu quả**; kết nối các cửa khẩu với hãng tàu, **doanh nghiệp xuất nhập khẩu**, doanh nghiệp vận tải và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan nhằm rút ngắn đáng kể thời gian **thông quan**, giao nhận hàng hóa và giảm chi phí logistics.

- Tại phần V, nội dung 7. Các ngành, lĩnh vực khác, đề nghị điều chỉnh như sau:

Đối với các ngành tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính, giao thông vận tải, logistics, xây dựng, bất động sản, **cùng các ngành sản xuất và dịch vụ khác: tập trung triển khai chuyển đổi số toàn diện, thiết lập môi trường thuận lợi thúc đẩy đổi mới sáng tạo; tăng cường vai trò chỉ đạo chiến lược; huy động và sử dụng linh hoạt nguồn lực tài chính để hỗ trợ chuyển đổi số, từng bước hình thành hệ sinh thái kinh tế số và xã hội số đặc thù theo từng ngành, lĩnh vực**

Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm:

a) Xây dựng và **triển khai** Kế hoạch hành động phát triển kinh tế số và xã hội số trong từng ngành, lĩnh vực. **Thúc đẩy chuyển dịch từ mô hình sản xuất, kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh tế số; đẩy mạnh chuyển đổi số doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh. Thu hút doanh nghiệp công nghệ đầu tư, cung cấp giải pháp số cho ngành, lĩnh vực. Phát triển các nền tảng số ngành, phục vụ hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và nhu cầu của người dân.**

b) Thúc đẩy **phát triển** nền tảng dữ liệu số ngành, lĩnh vực, trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh **giữ** vai trò nòng cốt, người dân tham gia tích cực **vào quá trình** thu thập, chuẩn hóa, **chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở. Dữ liệu được khai thác phục vụ sản xuất, kinh doanh, đồng thời kịp thời cung cấp thông tin, tư vấn và dự báo cho doanh nghiệp và người dân.**

c) Xây dựng và **triển khai** các ứng dụng, công cụ số chuyên ngành, nền tảng quản trị và kinh doanh theo từng lĩnh vực **nhằm hỗ trợ** chuyển đổi số cho doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh. **Thúc đẩy kết nối, liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B), giữa doanh nghiệp với chính phủ (B2G), và giữa doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hình thành môi trường thuận lợi cho phát triển dịch vụ số, mô hình kinh doanh số mới, góp phần khai thác hiệu quả hệ sinh thái kinh doanh trên không gian mạng.**

d) Tổ chức triển khai **chương trình** đào tạo kỹ năng số chuyên ngành cho lực lượng lao động trong **từng ngành, lĩnh vực. Đồng thời, thúc đẩy** đào tạo công nghệ số **chuyên sâu và nội dung chuyển đổi số chuyên ngành** tại các cơ sở đào tạo đại học và sau đại học của ngành, lĩnh vực.

Kính đề nghị Vụ Kinh tế số và Xã hội số tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KHCN (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN: GD, PGD;
- Lưu: VT, BCVT&CNTT.

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Trường